

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**  
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>89.739.694</b>
<b>I</b>	<b>Thu NSDP được hưởng theo phân cấp</b>	<b>84.121.251</b>
	- Thu NSDP hưởng 100%	42.585.344
	- Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	41.535.907
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>2.909.583</b>
	- Thu bổ sung cân đối ngân sách	
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.909.583
<b>III</b>	<b>Thu từ Quỹ dự trữ tài chính</b>	<b>0</b>
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư</b>	
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>	<b>2.708.860</b>
	Trong đó: Thu BS từ nguồn CCTL đưa vào cân đối chi TX	2.708.860
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>99.669.494</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách địa phương</b>	<b>96.729.202</b>
1	Chi đầu tư phát triển	43.546.501
	Trong đó: Chi Đầu tư phát triển từ nguồn bội chi NSDP	9.929.800
2	Chi thường xuyên	48.663.293
3	Chi trả nợ lãi vay	1.108.008
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	11.400
5	Dự phòng ngân sách	3.400.000
6	Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương	0
<b>II</b>	<b>Chi chương trình mục tiêu</b>	<b>2.940.292</b>
1	Chi thực hiện Chương trình MTQG	
2	Chi thực hiện các CTMT, nhiệm vụ khác từ nguồn BSCMT	2.940.292
<b>III</b>	<b>Chi chuyển nguồn sang năm sau</b>	<b>0</b>
<b>C</b>	<b>BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>9.929.800</b>
<b>D</b>	<b>CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP</b>	<b>1.038.693</b>
<b>I</b>	<b>Từ nguồn vay để trả nợ gốc</b>	<b>989.900</b>
<b>II</b>	<b>Từ nguồn kết dư ngân sách Thành phố</b>	<b>48.792</b>
<b>E</b>	<b>TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP</b>	<b>10.919.700</b>
<b>I</b>	<b>Vay để bù đắp bội chi</b>	<b>9.929.800</b>
<b>II</b>	<b>Vay để trả nợ gốc</b>	<b>989.900</b>